

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày: 05-02-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Ngọc Hồng**

Thẩm phán: Ông **Nguyễn Thành Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Danh Hoàng Duyên**

Bà **Trần Thị Ngọc Trân**

Ông **Thái Ngọc Minh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Sơn Thành** – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ngh, sinh năm: 1990. Nơi sinh: huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: Ấp Nguyễn Văn R, xã Bàn Tân Đ, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê, trình độ văn hóa: 8/12, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh Đ và bà Lê Thị D; vợ: Nguyễn Ngọc Ng (Đã ly hôn) và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:

Luật sư **Nguyễn Văn Lâm** – Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang. Có mặt

- Người bị hại:

Bà **Nguyễn Ngọc Ng**, sinh năm 2000. Có mặt

Nơi cư trú: Ấp Nguyễn Văn R, xã Bàn Tân Đ, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1967 (Cha bị cáo). Có mặt

Nơi cư trú: Ấp Nguyễn Văn R, xã Bàn Tân Đ, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ngh và Nguyễn Ngọc Ng là vợ chồng chung sống với nhau có 01 con chung. Trong thời gian chung sống đã phát sinh mâu thuẫn. Vào dịp tết nguyên đán năm 2020, Ngh tham gia chơi cờ bạc và phải cầm cố tài sản, Ng khuyên can nhưng Ngh không nghe nên Ng có lời lẽ thiếu tế nhị dẫn đến 02 vợ chồng sống ly thân với nhau. Sau đó cả hai vợ chồng lên tỉnh Bình Dương làm thuê và sinh sống ở hai nơi khác nhau. Đến tháng 5/2020, Ngh biết Ng đã về nhà ở ấp Nguyễn Văn R, xã Bàn Tân Đ, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang sinh sống và làm đơn khởi kiện xin ly hôn với Ngh nên Ngh nhiều lần nhắn tin qua điện thoại hăm dọa đâm Ng. Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 13/7/2020, Nguyễn Văn Ngh sau khi đã uống rượu bia tại nhà chị Trần Thị Mỹ Tr với nhiều người, trong lúc say Ngh nhớ lại việc mâu thuẫn với Ng nên Ngh đi vào khu nhà bếp của gia đình chị Tr lấy 02 cây dao cán bằng nhựa cứng màu tím và màu xanh, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 7,5cm, nơi rộng nhất 1,3cm, có một bề cạnh sắc bén, mũi nhọn, trên mặt bên lưỡi dao có chữ STAINLESS STEEL, dấu vào hai túi quần, Nghĩa mượn xe mô tô nhãn hiệu VISION của chị Nguyễn Thị Cẩm T (em của Ngh), Ngh điều khiển xe đến nhà cha, mẹ của Ng ở ấp Nguyễn Văn R, xã Bàn Tân Đ, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang. Ngh nhìn thấy Ng đang đứng ở đường lộ gần chỗ bà Nguyễn Thị H (mẹ Ng) đang nằm trên võng, Ng nhìn thấy Ngh nên bỏ đi vào sân, Ngh lên tiếng kêu Ng đứng lại và chạy đến dùng tay phải móc cây dao cán bằng nhựa cứng màu tím đã giấu sẵn trong túi quần bên phải, cầm mũi dao hướng xuống đất, ngón tay cái tì vào đầu cán dao đâm nhiều nhất trúng vào vùng hông, vùng hông phải làm gãy lưỡi dao, bị Nghĩa đâm Ng bỏ chạy vào hông nhà bên phải, chạy vòng ra nhà sau, khi chạy đến hông bên trái nhà, lúc này Ngh tiếp tục dùng tay móc cây dao cán bằng nhựa cứng màu xanh còn lại bên túi quần bên trái, cầm trên tay phải chạy đuổi theo dùng tay trái nắm tóc Ng giật ngược lại làm Ng bị té ngã nghiêng qua một bên, Ngh cầm dao bằng tay phải đâm nhiều nhất trúng vào vùng vai phải và ngực trái của Ng làm gãy lưỡi dao, thấy Ng bị Ngh dùng dao đâm, bà H, anh Nguyễn Hoàng Kh cùng với cha và em tri hô, nên Ngh cầm cán dao chạy đến định đâm Kh, anh Kh chạy nhảy xuống ruộng bỏ trốn, Ngh ném bỏ cán dao và chạy qua nhà chị Trương Thị Diễm M ở cùng ấp vào trong nhà bếp lấy một cây dao yếm, thì được ba chị M kéo lại và lấy dao, Ngh lấy xe chạy đi trốn. Chị Ng được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị đến ngày 22/7/2020 xuất viện. Đến ngày 14/7/2020, Ngh đến Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang đầu thú.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 420/TgT, ngày 13/8/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Kiên Giang, kết luận đối với: Nguyễn Ngọc Ng:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng ngực trái, vùng vai phải, ngực- hông phải, vùng mông phải và sẹo phẫu thuật.

- Thủng cơ hoành phải, tràn máu màng phổi phải, đã được phẫu thuật điều trị ổn.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng ngực trái là 01% (Một phần trăm).

- Vùng vai phải 01% (Một phần trăm).

- Vùng ngực – hông phải (thủng cơ hoành phải, tràn dịch màng phổi phải) là 29% (Hai mươi chín phần trăm).

- Vùng mông phải 01% (Một phần trăm).

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 31% (Ba mươi một phần trăm).

4. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn

*** *Vật chứng trong vụ án thu giữ được:***

- 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 7,5cm, nơi rộng nhất 1,3cm có một bề cạnh sắc bén, mũi dao bầu nhọn, trên mặt bên lưỡi dao có chữ STAINLESS STEEL và có dính dịch màu hồng đã khô.

- 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 8cm, nơi rộng nhất 1,3cm có một bề cạnh sắc bén, mũi dao bầu nhọn, có một phần chui dao dài 0,5cm gắn liền với phần lưỡi dao, phần chui dao có vết gãy mới, trên mặt bên lưỡi dao có chữ STAINLESS STEEL và có dính dịch màu hồng đã khô.

- 01 (một) cán dao bằng nhựa cứng màu tím dài 8,5cm, nơi rộng nhất 1,8cm, tại vị trí cán dao bên phải tiếp xúc phần lưỡi dao bị bể (vỡ) lớp nhựa kích thước 1,5cm x 0,7cm (đặt cán dao theo hướng sống của cán dao quay lên trên, nhìn từ đuôi cán dao đến vị trí cán dao tiếp xúc phần lưỡi dao), tại vết bể của cán dao có phần chui bằng kim loại màu trắng bị gãy, vết gãy mới.

- 01 (một) áo khoác nữ, dài tay, loại áo có mũ trùm lên đầu liền với thân áo, thân áo dài 47cm, số hiệu áo P&D NEW FASHION, thân áo phía trước bên trái có thêu hình con ong màu xanh-vàng-đen và dòng chữ BEEWELL màu đen, thân áo phía sau có thêu hình con ong nhiều màu trắng, đen, đỏ, vàng. Trên áo có dính nhiều dịch màu hồng đã khô và có 03 vết rách, cụ thể:

+ Một vết rách ở thân áo phía trước dài 0,5cm, cách đường viền nối liền thân áo và mũ là 9cm;

+ Một vết rách ở mặt trước tay áo bên phải dài 1cm, cách đường viền nối liền thân áo và tay áo là 2cm;

+ Một vết rách ở thân áo phía sau dài 1,2cm, cách vạt áo là 10cm

Riêng cán dao bị gãy bị cáo Ngh ném bỏ trên đường, cơ quan điều tra công an tỉnh Kiên Giang tiến hành truy tìm nhưng không được

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKSTKG –P2 ngày 22/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ngh về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và xác định vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 15, khoản 3 Điều 57, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ngh mức án từ 7 - 8 năm tù.

*Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho người bị hại chi phí điều trị số tiền 16.000.000 đồng. Cha bị cáo đã bồi thường xong.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng theo Quyết định chuyển giao vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

**Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm:*

Luật sư đồng ý cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ngh về tội giết người. Tuy nhiên truy tố theo điểm n phạm tội có tính chất côn đồ luật sư không đồng ý, theo án lệ số 17.2018 phạm tội có tính chất côn đồ là phải coi thường pháp luật, thường quậy phá, vô cớ nhốt, giữa bị cáo và người bị hại là có thời gian dài mâu thuẫn, bị cáo còn rất thương vợ con, bị cáo xử sự không đúng quy định của pháp luật nhưng tâm tính bị cáo là tốt. Người bị hại đề nghị li hôn là một sang chấn tâm lý đối với bị cáo, khi bị cáo đề nghị gặp bị hại không chịu gặp nên bị cáo bị ức chế kìm nén. Hành vi của bị cáo là không có tính chất côn đồ. Hôm đó bị cáo có nhậu nên không còn tỉnh táo để điều chỉnh hành vi của mình. Các tình tiết giảm nhẹ luật sư đồng ý như đề nghị của Kiểm sát viên. Bị cáo đã biết ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo mức án nhẹ nhất.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Người bị hại có ý kiến: Không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì

thêm, không yêu cầu bị cáo cấp dưỡng nuôi con. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất có thể để bị cáo sớm được trở về lo cho con nhỏ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có ý kiến: Tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo số tiền 16.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo trả lại.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo xin lỗi người bị hại và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm được trở về lo cho con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn Ngh và người bị hại Nguyễn Ngọc Ng là vợ chồng, do mâu thuẫn trong cuộc sống nên Ng làm đơn xin ly hôn, Ngh nhiều lần nhắn tin qua điện thoại hăm dọa đâm Ng. Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 13/7/2020, Ngh sau khi đã uống rượu lấy 02 cây dao cán bằng nhựa cứng màu tím và màu xanh, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 7,5cm, nơi rộng nhất 1,3cm, có một bề cạnh sắc bén, mũi nhọn giấu vào hai túi quần và mượn xe mô tô của Nguyễn Thị Cẩm T đến nhà cha, mẹ của Ng. Ng nhìn thấy Ngh nên bỏ đi vào sân, Ngh kêu Ng đứng lại và chạy đến dùng tay phải móc cây dao đã giấu sẵn trong túi quần bên phải, cầm mũi dao hướng xuống đất, ngón tay cái tì vào đầu cán dao đâm nhiều nhất trúng vào vùng hông, vùng hông phải làm gãy lưỡi dao. Ng bỏ chạy, Ngh tiếp tục đuổi theo nắm tóc Ng giật lại làm Ng bị té ngã nghiêng qua một bên, Ngh cầm dao bằng tay phải đâm nhiều nhất trúng vào vùng vai phải và ngực trái của Ng làm gãy lưỡi dao. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích đối với người bị hại Nguyễn Ngọc Ng kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 31%. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Ngh khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận cáo trạng của Viện kiểm sát

nhân dân tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ngh về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng quy định của đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Ngh là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Giữa bị cáo và người bị hại mặc dù có xảy ra cự cãi nhưng việc dùng bạo lực đối với chính người vợ bao năm gắn bó như hành động của bị cáo là thể hiện tính côn đồ, hung hãn và đáng bị xã hội lên án mạnh mẽ. Khi thực hiện tội phạm bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Người bị hại tuy không chết nhưng việc bị cáo dùng dao đâm trực tiếp, đâm quyết liệt vào người bị hại, hoàn toàn có thể gây ra cái chết cho người bị hại và buộc bị cáo phải nhận thức được điều này. Khi cây dao thứ nhất bị gãy, người bị hại bỏ chạy bị cáo không dừng lại mà tiếp tục dùng cây dao thứ hai, đuổi theo bị hại nắm tóc giật lại và tiếp tục đâm làm gãy cây dao thứ hai. Điều này thể hiện bị cáo có ý thức muốn tước đoạt mạng sống của người bị hại. Người bị hại không chết là nằm ngoài mong muốn chủ quan của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã tác động tiêu cực đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và gây tổn thất nặng nề về mặt tinh thần cho người bị hại; là xem thường các quy định của pháp luật, xem nhẹ tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần thiết phải quyết định cho bị cáo mức án nghiêm mới đủ sức giáo dục đối với bản thân bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, đã bồi thường cho người bị hại, đến cơ quan Công an đầu thú và người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là quyết liệt đến cùng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về quan điểm đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát:

Tình tiết định khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức án cho bị cáo mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về quan điểm bào chữa của Luật sư: Chấp nhận một phần lời bào chữa của luật sư. Không chấp nhận ý kiến của luật sư cho rằng bị cáo không phạm tội có tính chất côn đồ. Hành vi của bị cáo là dùng dao đâm liên tiếp, quyết liệt vào người bị hại trong khi người bị hại không có lỗi gì với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm bồi thường:

Tại phiên tòa, người bị hại trình bày đã nhận đủ số tiền 16.000.000 đồng chi phí điều trị từ gia đình bị cáo, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về vật chứng: Vật chứng của vụ án đã thu giữ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí:

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Ngh** phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 15, khoản 3 Điều 57, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Ngh 08 (Tám) năm tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/7/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 590 Bộ luật dân sự:

Ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại về việc bị cáo bồi thường cho người bị hại chi phí điều trị là 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng). Bị cáo đã bồi thường xong.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 06/QĐ-VKSTKG-P2 ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Về án phí:

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản

1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Đương sự (7);
- Luật sư (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trương Ngọc Hồng